

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**
Bản án số: **74/2023/HS-ST**
Ngày 21 - 12 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Cao Tiến
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Lê Quang Luân
2. Bà Phan Thị Bích
- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm (trực tuyến) công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 65/2023/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Cát T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/9/1993, tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Thôn 6 Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Cát B, sinh năm 1972; con bà Lưu Thị S, sinh năm 1970; vợ Nguyễn Thị Lệ Gi, sinh năm 1992; con chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 08/2020/QĐ-TA ngày 15/10/2020 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 20/11/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Bạch D, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2023, Trần Cát T, sinh năm 1993 từ nhà đi xe khách đến bến xe Vĩnh Yên, thuộc thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết, có dáng vẻ giống người nghiện ma túy, T hỏi và mua được 01 túi gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy, loại Heroin với giá 1.200.000 đồng, mua được ma túy Tuấn cầm đi vào trong ngõ vắng rồi chia thành 09 gói ma túy đều được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh. Sau đó T cất 09 gói ma túy vào túi quần và đón xe khách đi về nhà ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970; trú tại thôn 6 Th, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (là bố vợ của T). Đến sáng ngày 20/8/2023, tại nhà ông C, T lấy một gói ma túy ra để sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, còn lại 08 gói ma túy. Do lo sợ cất giấu ma túy ở gần sẽ bị người nhà phát hiện và khi lên con thêm sẽ sử dụng hết ma túy nên T mượn xe mô tô biển số 22Y1-275.66 của ông C để mang ma túy đi cất giấu ở nơi khác. T một mình điều khiển xe đến thôn 1 A, xã Th, huyện H, sau đó cho 08 gói ma túy vào trong một vỏ chai nước bằng nhựa rồi cất giấu ở một chân cột mốc ven đường. Trong các ngày 21/8/2023 và 22/8/2023, mỗi ngày T đều đến nơi cất giấu ma túy lấy ra 01 gói ma túy mang về nhà ông C để sử dụng hết, còn lại 06 gói ma túy.

Đến khoảng 08 giờ ngày 23/8/2023, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-275.66 đến nhà Đỗ Bạch D, sinh năm 1981; trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H chơi (T và D quen biết nhau từ trước). Tại đây, D hỏi T: *"Còn đồ không?"*, ý D hỏi T có ma túy không, T trả lời *"em còn ít thôi, sáu gói em lấy anh một triệu"*, ý T là còn 06 gói ma túy Heroin, T bán cho D với giá 1.000.000 đồng, D nói tiếp *"Thế mày lấy hết về đây cho anh"*, T đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-275.66 đến nơi cất giấu ma túy lấy toàn bộ 06 gói ma túy cho vào 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu "Thăng Long", cất vào trong túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về thị trấn T để bán cho D. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường (thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H) thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đang làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trần Cát T và Đỗ Bạch D, ngày 23/8/2023 kết quả: T (+) Dương tính với chất ma túy; D (-) Âm tính.

Tại kết luận giám định số 1145/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Cát T gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,302g (*không thấy ba trăm linh hai gam*).

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKSHY ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố bị cáo Trần Cát T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Cát T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Cát T từ 02(hai) năm 03(ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa ma túy; 03 bom kim tiêm; 02 ống nước cất. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA, loại máy 1280, màu đen, số seri 352434055994466, trong điện thoại có gắn 01 sim số thuê bao 0965693191, điện cũ đã qua sử dụng. Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại máy 215, màu đen, số seri 1: 2558889074312400, số seri 2: 358889074312418, trong điện thoại có gắn 01 sim số thuê bao 0373898060, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đỗ Bạch D.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Cát T nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ ngày 23/8/2023, tại đoạn đường Km42, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Tân Yên,

huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Cát T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,302g (*không phải ba trăm linh hai gam*) mục đích để bán. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ham chơi, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã đi mua ma túy về vừa sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 15/10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn một năm, chấp hành xong ngày 20/11/2021, đến thời điểm phạm tội chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên bị cáo đã không lấy đó làm bài học ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không từ bỏ nghiện ngập ma túy. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Heroine và bom kim tiêm, ông nước cất thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên được trả lại. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, xe màu xám, xanh, đen biển số đăng ký 22Y1-275.66. Số khung: RLCUE3740MY118505, số máy: E32VE440814. Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Văn C là chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; điều khiển xe mà trong cơ thể có chất ma túy, không có giấy phép lái xe của bị cáo, Công an huyện Hàm Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

[10] Đối với Đỗ Bạch D, quá trình điều tra xác định có hành vi hỏi mua ma túy của bị cáo, tuy nhiên D chưa thực hiện việc chuyển tiền, chưa nhận ma túy từ bị cáo, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

[11] Đối với ông Nguyễn Văn C, việc bị cáo sử dụng ma túy tại gia đình và mượn xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông Cảnh không biết, do vậy không đủ căn cứ xem xét xử lý.

[12] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[13] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Cát T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Cát T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (23/8/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: “Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ: Trần Cát T, giám định ngày 23/8/2023”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; 03 bơm kim tiêm; 02 ống nước cất.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA, loại máy 1280, màu đen, số seri 352434055994466, trong điện thoại có gắn 01 sim số thuê bao 0965693191, điện cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại cho anh Đỗ Bạch D 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại máy 215, màu đen, số seri 1: 2558889074312400, số seri 2: 358889074312418, có gắn 01 sim số thuê bao 0373898060, điện thoại cũ đã qua sử dụng .

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Phương - Tổng Xuân Quyết

Hoàng Cao Tiến

